TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 214/2026/QĐST-HNGĐ	*Sơn La, ngày 28 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 262/2026/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Tòng Thị P, sinh ngày 26/7/2001; CCCD: 014301010xxx; địa chỉ: Bản T, xã Đ, tỉnh Sơn La;

- *Bị đơn*: Anh Đinh Văn T, sinh ngày 03/5/1994; CCCD: 014094012xxx; địa chỉ: Bản N, xã Đ, tỉnh Sơn La.

Căn cứ các Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chị Tòng Thị P và anh Đinh Văn T đều là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại xã vùng III, có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tòng Thị P và anh Đinh Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tòng Thị P và anh Đinh Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Tòng Thị P và anh Đinh Văn T tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Tòng Thị P và anh Đinh Văn T đều được miễn án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 6 – Sơn La;
- Phòng THADS KV 6 – Sơn La;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lê Thu Phương